

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

BÙI THỊ HÀ

**GIẢI PHÁP GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG
TẠI HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Chuyên ngành: QUẢN LÝ KINH TẾ

THÁI NGUYÊN - 2014

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

BÙI THỊ HÀ

**GIẢI PHÁP GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG
TẠI HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Chuyên ngành: QUẢN LÝ KINH TẾ

Mã số: 60.34.04.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: GS. TS. NGUYỄN VĂN CÔNG

THÁI NGUYÊN - 2014

LỜI CAM ĐOAN

- Tôi xin cam đoan rằng, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là trung thực và chưa hề được sử dụng trong bất cứ một công trình nào.

- Tôi xin cam đoan rằng, mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Hà Nội, tháng 8 năm 2014

Tác giả luận văn

Bùi Thị Hà

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành bản luận văn này, tôi đã nhận được sự giúp đỡ tận tình của:

- GS. TS. Nguyễn Văn Công, Giảng viên Trường Đại học Kinh tế Quốc dân - người đã trực tiếp hướng dẫn tôi trong suốt thời gian thực hiện đề tài;
- Các thầy, cô giáo khoa Quản lý kinh tế, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh Thái Nguyên và các đồng nghiệp;
- UBND huyện Sóc Sơn, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Sóc Sơn, các phòng, ban và UBND các xã thuộc huyện Sóc Sơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn tới các cá nhân, tập thể và cơ quan nêu trên đã giúp đỡ, khích lệ và tạo những điều kiện tốt nhất cho tôi trong quá trình thực hiện đề tài này.

Một lần nữa tôi xin trân trọng cảm ơn!

Tác giả luận văn

Bùi Thị Hà

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT.....	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vii
DANH MỤC BIỂU ĐỒ	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	3
3. Phạm vi nghiên cứu, đối tượng nghiên cứu	4
4. Dự kiến những đóng góp mới của luận văn	4
5. Kết cấu của luận văn	5
Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ NGHÈO VÀ GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG	6
1.1. Nghèo và chuẩn nghèo	6
1.1.1. Quan điểm về nghèo.....	6
1.1.2. Quan điểm về chuẩn nghèo	8
1.2. Giảm nghèo và chính sách giảm nghèo bền vững	13
1.2.1. Giảm nghèo và giảm nghèo bền vững	13
1.2.2. Các chính sách giảm nghèo	17
1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động giảm nghèo bền vững.....	20
1.3.1. Các yếu tố khách quan	21
1.3.2. Các yếu tố chủ quan.....	23
1.4. Kinh nghiệm giảm nghèo bền vững.....	24
1.4.1. Kinh nghiệm xóa đói giảm nghèo ở một số nước trên thế giới	24
1.4.2. Kinh nghiệm xóa đói giảm nghèo ở một số tỉnh thành.....	25
1.4.3. Bài học rút ra cho huyện Sóc Sơn.....	27

Chương 2. CÂU HỎI, PHƯƠNG PHÁP VÀ CHỈ TIÊU NGHIÊN CỨU....	30
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	30
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	30
2.2.1. Phương pháp luận	30
2.2.2. Phương pháp thu thập và xử lý dữ liệu.....	30
2.3. Hệ thống các chỉ tiêu nghiên cứu.....	32
Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VỀ THỰC TRẠNG NGHÈO KHỔ VÀ GIẢM NGHÈO THEO HƯỚNG BỀN VỮNG TẠI HUYỆN SÓC SƠN, HÀ NỘI	34
3.1. Tổng quan về huyện Sóc Sơn, Hà Nội.....	34
3.1.1. Đặc điểm tự nhiên.....	34
3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội	35
3.2. Thực trạng nghèo đói và nguyên nhân nghèo đói ở huyện Sóc Sơn	38
3.2.1. Thực trạng nghèo tại Huyện Sóc Sơn.....	38
3.2.2. Những nguyên nhân nghèo của huyện Sóc Sơn.....	47
3.3. Thực trạng hiệu quả công tác giảm nghèo trên địa bàn huyện Sóc Sơn.....	51
3.3.1. Tình hình thực hiện các chương trình, chính sách xóa đói giảm nghèo trên địa bàn huyện Sóc Sơn.....	52
3.3.2. Những tồn tại, hạn chế trong hoạt động giảm nghèo	70
3.3.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động giảm nghèo trên địa bàn huyện Sóc Sơn.....	74
Chương 4. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TẠI HUYỆN SÓC SƠN, HÀ NỘI	77
4.1. Mục tiêu giảm nghèo bền vững tại huyện Sóc Sơn, Hà Nội.....	77
4.1.1. Mục tiêu quốc gia	77
4.1.2. Mục tiêu của huyện Sóc Sơn	81

4.2. Giải pháp giảm nghèo theo hướng bền vững tại huyện Sóc Sơn	83
4.2.1. Nhóm giải pháp tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền về giảm nghèo	84
4.2.2. Nhóm giải pháp phát triển về kinh tế - xã hội.....	85
4.2.3. Nhóm giải pháp tạo điều kiện cho người nghèo phát triển sản xuất tăng thu nhập.....	86
4.2.4. Chính sách tạo điều kiện cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.....	88
4.2.5. Kiện toàn và nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo	89
4.2.6. Giải pháp chống tái nghèo	89
4.2.7. Một số giải pháp khác.....	90
KẾT LUẬN	92
TÀI LIỆU THAM KHẢO	94

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

STT	Viết tắt	Dạng đầy đủ
1	UBND	Ủy ban nhân dân
2	HĐND	Hội đồng nhân dân
3	XĐGN	Xóa đói giảm nghèo
4	CNH	Công nghiệp hóa
5	HĐH	Hiện đại hóa
6	THCS	Trung học cơ sở
7	THPT	Trung học phổ thông
8	BHYT	Bảo hiểm y tế
9	KHHGD	Kế hoạch hóa gia đình
10	BCĐ	Ban chỉ đạo

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1:	Chuẩn nghèo của Thành phố Hà Nội	39
Bảng 3.2:	Bảng phân loại theo nhóm hộ nghèo trên địa bàn huyện Sóc Sơn	39
Bảng 3.3:	Phân loại hộ nghèo theo vùng	40
Bảng 3.4:	Số lượng, cơ cấu các hộ thuộc nhóm điều tra thêm	42
Bảng 3.5:	Tình hình sử dụng đất đai, nhân khẩu, lao động	43
Bảng 3.6:	Thực trạng các yếu tố sản xuất của nhóm hộ điều tra	45
Bảng 3.7:	Bảng số liệu nguyên nhân dẫn đến tình trạng nghèo đói tại huyện Sóc Sơn	48
Bảng 3.8:	Nguyên nhân nghèo của nhóm hộ điều tra	50
Bảng 3.9:	Kết quả dạy nghề và giới thiệu việc làm cho lao động nghèo và cận nghèo trên địa bàn huyện qua 3 năm	53
Bảng 4.1:	Mục tiêu giảm nghèo của huyện Sóc Sơn đến 2015	83

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 3.1:	Biểu đồ biểu thị tỷ lệ hộ nghèo theo vùng	40
Biểu đồ 3.2:	Biểu đồ biểu thị hộ nghèo qua các năm trên địa bàn huyện	42
Biểu đồ 3.3:	Biểu đồ thể hiện nguyên nhân dẫn đến tình trạng nghèo đói tại huyện Sóc Sơn	49
Biểu đồ 3.4:	Biểu đồ biểu thị nguyên nhân nghèo của nhóm hộ điều tra	50
Biểu đồ 3.5:	Biểu đồ biểu thị kết quả dạy nghề và giới thiệu việc làm	55
Biểu đồ 3.6:	Biểu đồ biểu thị kết quả thực hiện chính sách vay vốn cho hộ nghèo và cận nghèo	58
Biểu đồ 3.7:	Biểu đồ biểu thị kết quả chính sách hỗ trợ sản xuất cho hộ nghèo	60

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Nghèo đói vẫn là nỗi ám ảnh thường trực đối với cả loài người, nó diễn ra trên tất cả các châu lục với những mức độ khác nhau. Đặc biệt ở các nước đang phát triển như Việt Nam đang là một vấn đề nhức nhối rất cấp bách phải tháo gỡ nhưng cũng vô cùng khó khăn trong việc thực hiện giảm nghèo.

Ở Việt Nam, nghèo đói là vấn đề được Nhà nước ta đặc biệt quan tâm. Ngay từ những ngày đầu mới thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (02/9/1945) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quan niệm nghèo đói như một thứ giặc, đó là “giặc đói” chính vì thế Người đã xác định nhiệm vụ trước mắt là phải diệt giặc đói để đồng bào ta “ai cũng có cơm ăn áo mặc” (Đảng cộng sản Việt Nam (2001), tr416). Là một nước đang phát triển lựa chọn xu hướng xã hội chủ nghĩa, Việt Nam hết sức coi trọng vấn đề xóa đói giảm nghèo, đã đầu tư nhiều công sức cho chương trình xóa đói giảm nghèo. Trong các văn kiện quan trọng của Đảng Cộng sản Việt Nam, vấn đề xóa đói giảm nghèo được nhiều lần đề cập tới. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII năm 1996 Đảng ta khẳng định “Thực hiện tốt chương trình xóa đói giảm nghèo nhất là đối với vùng căn cứ cách mạng và vùng đồng bào dân tộc thiểu số” (Đảng cộng sản Việt Nam (1996), Tr.115). Đại hội Đảng bộ toàn quốc lần thứ IX tiếp tục khẳng định “Phấn đấu đến năm 2010, về cơ bản không còn hộ nghèo. Thường xuyên củng cố thành quả xóa đói giảm nghèo” (Đảng cộng sản Việt Nam (2001), Tr.211). Đến năm 2011 Thủ tướng Chính phủ đã đưa ra Nghị quyết về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020 “Giảm nghèo bền vững là một trọng tâm của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 nhằm cải thiện và từng bước nâng cao điều kiện sống của người nghèo, trước hết là ở khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện ở các vùng nghèo; thu hẹp khoảng cách chênh lệch giữa thành thị